

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN TÂY HỒ

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

Tên đề tài:

**SỬ DỤNG PHIẾU HỌC TẬP NHẪM HỖ TRỢ
VÀ TẠO HỨNG THÚ CHO HỌC SINH
KHI DẠY VÀ HỌC PHÂN MÔN LỊCH SỬ 6**

Lĩnh vực/ Môn: **Lịch sử**

Cấp học: **Trung học cơ sở**

Tên tác giả: **Nguyễn Thị Trúc Quỳnh**

Chức vụ: **Giáo viên Lịch sử**

Quảng An, tháng 4 năm 2023

MỤC LỤC

NỘI DUNG	TRANG
1. Mở đầu.	1
1.1 Lí do chọn đề tài	1
1.2 Mục đích, đối tượng, nhiệm vụ nghiên cứu	2
1.3 Phạm vi và giá trị sử dụng	3
1.4 Phương pháp nghiên cứu	3
2. Nội dung của sáng kiến.	4-23
2.1 Cơ sở lí luận.....	4
2.2 Thực trạng của vấn đề.....	5-6
2.3 Các giải pháp đã thực hiện.....	6-23
2.4 Hiệu quả của sáng kiến.	24
4. Bài học kinh nghiệm	25
5. Kết luận, kiến nghị.....	
5.1 Kết luận.....	26
5.2 Kiến nghị.....	27
Phụ lục kèm theo	

1. Mở đầu

1.1. Lí do chọn đề tài :

Đổi mới phương pháp dạy học nói chung và môn Lịch sử nói riêng là dạy cho học sinh biết cách tự học, tự nghiên cứu, khả năng tư duy logic, phán đoán, kỹ năng giải quyết vấn đề, phân loại và khái quát hóa kiến thức... chứ không phải chỉ dạy học truyền thụ kiến thức. Thông qua kiến thức môn học giáo viên còn phải rèn luyện cho học sinh kỹ năng thực hành, kỹ năng thuyết trình, tích cực, tự giác trong học tập.

Trong đổi mới chương trình hiện nay, có đổi mới phương pháp dạy học. Để đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực đạt hiệu quả thì nhất thiết phải đổi mới phương tiện dạy học, phải tìm ra những công cụ dạy học thích hợp. Trong các phương tiện, công cụ dạy học thì phiếu học tập là một phương tiện rất cần thiết và quan trọng đối với nhiều bài học. Bởi vì khi sử dụng phiếu học tập, học sinh phải tích cực tìm tòi, chủ động trong việc lĩnh hội tri thức mới, hình thành và rèn luyện các kỹ năng cũng như khả năng khái quát hóa kiến thức.

Chương trình Lịch sử 6 cung cấp cho học sinh một khối lượng kiến thức tương đối lớn, gồm lịch sử thế giới thời nguyên thủy và Lịch sử Việt Nam từ thời nguyên thủy đến bước ngoặt lịch sử đầu thế kỷ X. Phần này kiến thức nhiều, đặc biệt là phần Lịch sử Việt Nam, vì thế để nắm vững phần này đòi hỏi các em phải có khả năng phân tích, khái quát cao. Đối với các em học sinh lớp 6 để hiểu và khái quát kiến thức trên một cách hiệu quả trong học tập nhất là trong các tiết ôn tập chuẩn bị cho kiểm tra 45 phút hoặc kiểm tra học kỳ là một vấn đề khó khăn. Bởi trong thời gian một tiết học nhưng khối lượng kiến thức cần ôn tập là rất lớn, do đó người giáo viên cần có các phương pháp, phương tiện dạy học phù hợp, cần đầu tư thời gian công sức suy nghĩ cách dạy làm sao cho hiệu quả để giúp học sinh vừa phát huy được tính tích cực chủ động trong học tập để nắm kiến thức, rèn luyện kỹ năng thực hành vừa có kỹ năng khái quát hóa, tìm ra mối liên hệ giữa các yếu tố trong bài ôn tập.

Trong thực tế giảng dạy Lịch sử hiện nay, đã có nhiều giáo viên sử dụng phiếu học tập trong các giờ dạy phối hợp với các phương pháp dạy học mới. Tuy nhiên, hầu hết các giáo viên sử dụng phiếu học tập chưa thật hiệu quả, chưa linh hoạt đối với từng dạng bài khác nhau. Nhất là các bài ôn tập với khối lượng kiến thức lớn, thời gian ôn tập không nhiều đa số giáo viên ra cho học sinh một số câu hỏi ôn tập, yêu cầu các em tự nghiên cứu để làm vào vở vì vậy mà hiệu quả chưa cao, nhất là khi đề kiểm tra với các câu hỏi mang tính khái quát, có mối liên hệ, khái quát cao. Cũng vì thế mà nhiều học sinh xem nhẹ tiết ôn tập, hoặc chỉ chờ thầy cô giáo giới hạn nội dung kiểm tra chứ không phải là một tiết học thực thụ.

Xuất phát từ thực tế giảng dạy Lịch sử của bản thân trường mình đang công tác, cùng với việc dự giờ thăm lớp của các đồng nghiệp, tôi chọn đề tài này với mong muốn góp một phần kinh nghiệm ít ỏi của mình nhằm thực hiện có hiệu quả công tác đổi mới phương pháp dạy học nhất là trong việc sử dụng phiếu học tập đối với các bài ôn tập Lịch sử. Với các dạng phiếu khác nhau, cách thức vận dụng phiếu phù hợp, linh hoạt với nội dung bài ôn tập thì không chỉ bộ môn Lịch sử áp dụng được mà các bộ môn khác cũng có thể vận dụng để giảng dạy tốt. Từ những lí do đó, tôi xin đưa ra một số kinh nghiệm trong đề tài : ***“Sử dụng phiếu học tập sinh động nhằm hỗ trợ và tạo hứng thú cho học sinh khi dạy và học phân môn Lịch sử 6”***.

1.2. Mục đích, đối tượng, nhiệm vụ nghiên cứu:

- Mục đích:

Kinh nghiệm của tôi nhằm mục đích xây dựng các dạng phiếu học tập trên PowerPoint, cách sử dụng phiếu học tập đối với các nội dung bài ôn tập, nhằm tạo ra sự hứng thú trong các giờ ôn tập cho học sinh, phát huy khả năng tổng hợp, khái quát kiến thức của học sinh. Góp phần nâng cao khả năng sáng tạo và sử dụng phiếu học tập linh hoạt có hiệu quả của giáo viên Lịch sử nói riêng và giáo viên các môn học khác nói chung.

Cho học sinh sử dụng phiếu để tự hình thành kỹ năng, phương pháp học tập môn Lịch sử cũng như môn học khác trong suốt quá trình học tập.

- Đối tượng:

+ Là học sinh khối lớp 6 trường THCS Quảng An , năm học 2021-2022.

- Nhiệm vụ:

+ Nghiên cứu các cơ sở lý luận của phiếu học tập.

+ Xây dựng phiếu học tập trên PowerPoint và cách sử dụng phiếu học tập của học sinh trong các bài ôn tập.

+ Áp dụng vào một bài ôn tập cụ thể.

1.3. Phạm vi và giá trị sử dụng.

- Phạm vi nghiên cứu:

Thiết kế và sử dụng phiếu học tập trong dạy học các dạng bài ôn tập lịch sử khối lớp 6. Tuy nhiên trong khuôn khổ của sáng kiến kinh nghiệm tôi chỉ nêu ra những kinh nghiệm của bản thân để dạy một số tiết học của chương 3 – phân môn Lịch Sử lớp 6.

- Giá trị sử dụng:

Đề tài có thể ứng dụng làm tài liệu tham khảo cho giáo viên trong việc thực hiện việc xây dựng, sử dụng phiếu học tập giành cho tiết ôn tập môn lịch sử.

Có thể cho học sinh nghiên cứu để tự hình thành kỹ năng, phương pháp học tập môn Lịch sử cũng như môn học khác trong suốt quá trình học tập.

1.4. Phương pháp nghiên cứu:

Để thực hiện nghiên cứu đề tài này tôi dùng các phương pháp nghiên cứu sau:

- Phương pháp nghiên cứu lý luận.

- Nhóm các phương pháp thực tiễn sư phạm:

+ Điều tra thực tiễn sư phạm;

+ Quan sát dự giờ và trực tiếp giảng dạy;

+ Lấy ý kiến của giáo viên và học sinh;

+ Phương pháp điều tra tổng hợp.

- Một số phương pháp dạy học hiện đại (thiết kế trên PowerPoint) kết hợp với phiếu học tập sử dụng cho học sinh trong các tiết dạy;

Các phương pháp trên được kết hợp với nhau trong quá trình nghiên cứu để phân tích, tổng hợp, đánh giá tìm ra các mâu chốt thiết thực của vấn đề nghiên cứu.

2. Nội dung sáng kiến kinh nghiệm.

2.1. Cơ sở lý luận của sáng kiến kinh nghiệm:

- Phiếu học tập:

+ Khái niệm về phiếu học tập:

Theo tác giả PGS.TS Nguyễn Đức Thành: “Phiếu học tập là những tờ giấy rời in sẵn những công tác độc lập hay làm theo nhóm nhỏ, được phát cho học sinh để học sinh hoàn thành trong một thời gian ngắn của tiết học. Trong mỗi phiếu học tập có ghi rõ một vài nhiệm vụ nhận thức nhằm hướng tới hình thành kiến thức, kỹ năng hay rèn luyện thao tác tư duy để giao cho học sinh”.

+ Vai trò phiếu học tập:

Cũng theo tác giả PGS.TS Nguyễn Đức Thành: “Phiếu học tập có ưu thế hơn câu hỏi, bài tập ở chỗ muốn xác định một nội dung kiến thức nào đó thỏa mãn nhiều tiêu chí hoặc xác định nhiều nội dung từ các tiêu chí khác nhau, nếu diễn đạt bằng câu hỏi thì dài dòng. Ta có thể thay bằng bảng có các tiêu chí thuộc các cột, các hàng khác nhau. Học sinh căn cứ vào tiêu chí ở cột và hàng để tìm ý điền vào ô trống cho phù hợp. Như vậy, giá trị lớn nhất của phiếu học tập là với nhiệm vụ học tập phức tạp được định hướng rõ ràng, diễn đạt ngắn gọn”.

+ Phân loại phiếu học tập:

Trong chuyên đề tổ chức hoạt động học tập trong dạy học học sinh ở trường trung học cơ sở thì tác giả PGS.TS Nguyễn Đức Thành phân loại phiếu học tập thành hai loại:

Dựa vào mục đích sử dụng phiếu, có thể xếp thành: phiếu học, phiếu củng cố, phiếu ôn tập, phiếu kiểm tra.

Dựa vào nội dung được trình bày trong phiếu học tập, có thể có các kiểu phiếu khác nhau như: phiếu thông tin (nội dung gồm những thông tin bổ sung, mở rộng, minh họa cho kiến thức cơ bản của bài), phiếu bài tập (nội dung gồm các bài

tập), phiếu yêu cầu (nội dung gồm các vấn đề và tình huống cần phải giải quyết), phiếu thực hành (nội dung gồm những nhiệm vụ thực hành, rèn luyện kỹ năng)...

2.2. Thực trạng vấn đề trước khi áp dụng sáng kiến kinh nghiệm:

- Đối với giáo viên:

Các tiết ôn tập môn Lịch sử có một vai trò quan trọng vì vừa phải hệ thống lại kiến thức vừa rèn luyện kỹ năng, đồng thời thông qua bài ôn tập giúp giáo viên đánh giá được mức độ nắm kiến thức, kỹ năng của học sinh từ đó xác định đúng mục tiêu và bám sát chuẩn trong quá trình lập ma trận và làm đề kiểm tra cho phù hợp với các đối tượng học sinh. Trong phân phối chương trình mới, số lượng tiết ôn tập tăng lên, trong khi đó nội dung tiết ôn tập thường có dung lượng kiến thức lớn nhưng lại bị giới hạn bởi thời gian, chính vì thế không ít giáo viên còn xem nhẹ bài ôn tập vì vậy còn tùy tiện trong cách dạy như:

- + Đưa ra một số câu hỏi ôn tập dưới dạng đề cương yêu cầu học sinh về nhà tự hoàn thành nội dung, thậm chí còn giới hạn luôn nội dung ôn tập sát với đề định kiểm tra.
- + Hệ thống kiến thức một cách sơ sài, một số giáo viên còn cắt xén nội dung bài ôn tập (tự giới hạn nội dung ôn tập).
- + Một số chỉ chú ý ôn tập kiến thức mà bỏ qua phần rèn luyện các kỹ năng đặc trưng của bộ môn.
- + Ngại thiết kế các hoạt động dạy học và các hình thức tổ chức lên lớp vì cho rằng chỉ cần nhắc lại kiến thức để chuẩn bị kiểm tra nên kết quả các bài ôn tập và kiểm tra thường không đạt hiệu quả cao. Đặc biệt gây cho học sinh có thái độ xem thường bộ môn.

- Đối với học sinh:

Hầu như các em học sinh thấy các bài ôn tập thường nhàm chán coi như các thầy cô nói lại những kiến thức đã học, các em thường được ghi lại những câu hỏi ôn tập. Vì thế các em thường ngại học các bài ôn tập.

Trong thực tế cũng đã có nhiều giáo viên tâm huyết tìm ra được một số phương pháp để dạy bài ôn tập mang lại hiệu quả như: Dạy ôn tập theo hướng hệ thống

hóa kiến thức; sử dụng phần mềm (Giáo án điện tử) hay sơ đồ tư duy, đa dạng hóa các phương pháp dạy bài ôn tập để đạt hiệu quả cao. Là một giáo viên lịch sử tôi cũng có những trăn trở như đã nói ở trên và luôn tìm tòi và tham khảo từ đồng nghiệp để có những tiết dạy ôn tập thực sự có chất lượng, trong phạm vi của đề tài này tôi xin trình bày về ***“Sử dụng phiếu học tập sinh động nhằm hỗ trợ và tạo hứng thú cho học sinh khi dạy và học phân môn Lịch sử 6”***.

2.3. Các giải pháp sử dụng để giải quyết vấn đề:

a.Mục tiêu:

- Giúp học sinh tiếp cận môn học một cách sinh động, hào hứng, chuyên giao nhiệm vụ một cách linh hoạt
- Giúp học sinh thể hiện được năng lực cá nhân thông qua các phiếu học tập
- Giúp giáo viên có cách đánh giá học sinh toàn diện hơn và thúc đẩy sự sáng tạo của học sinh.

Mô tả bản chất của giải pháp:

a. Tính mới của sáng kiến:

- Sáng kiến ứng dụng công nghệ thông tin cụ thể là phần mềm tạo phiếu học tập Canva giúp giáo viên tiết kiệm thời gian trong việc vạch ra nhiệm vụ học tập cho học sinh.
- Sáng kiến đáp ứng được tinh thần của chương trình giáo dục phổ thông mới là phát huy năng lực của học sinh trong việc giải quyết nhiệm vụ học tập.
- Sáng kiến giúp kích thích sự sáng tạo của học sinh trong học tập bộ môn.

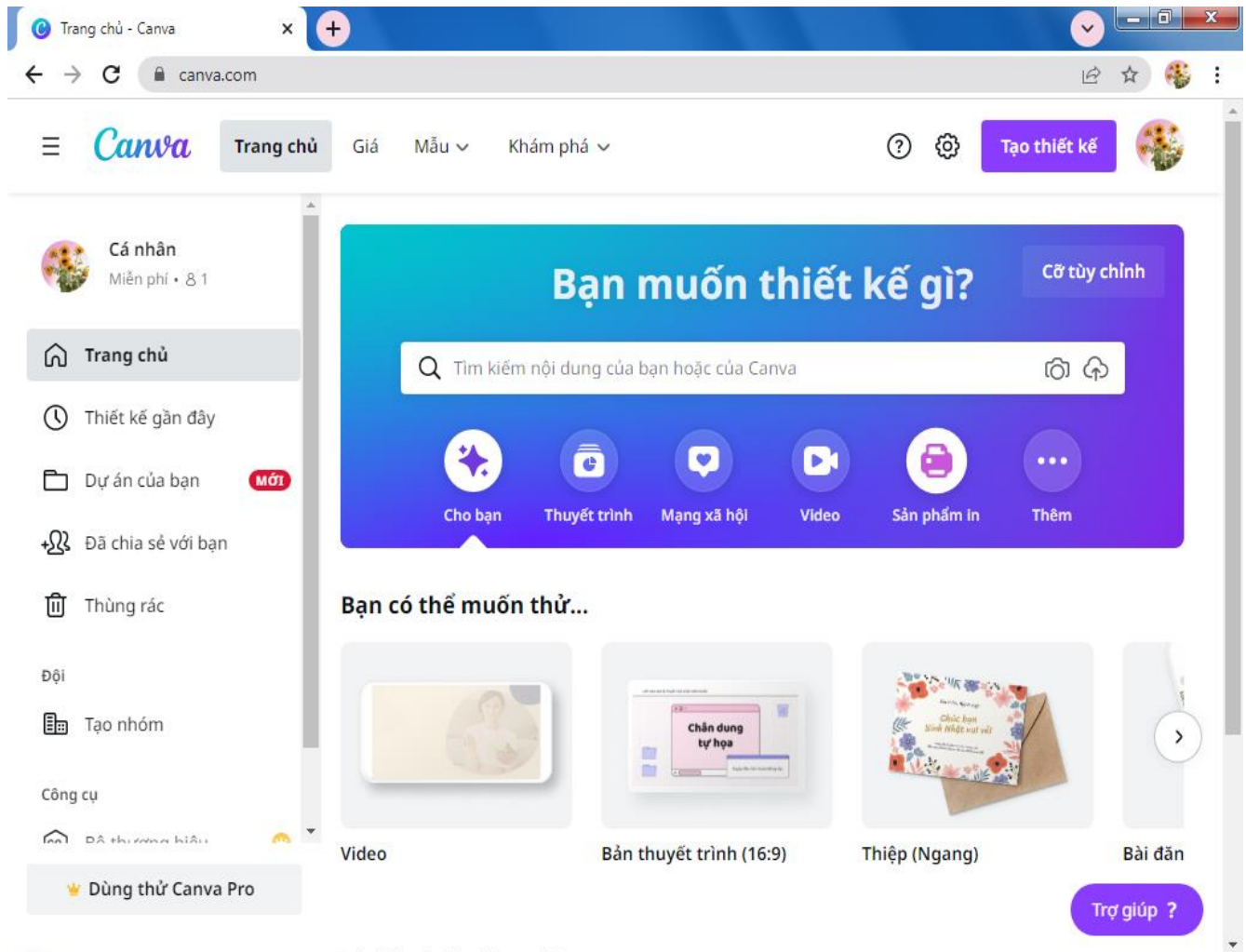
Để thực hiện sáng kiến này giáo viên đã làm như sau:

*** Cách thực hiện:**

* Đối với giáo viên:

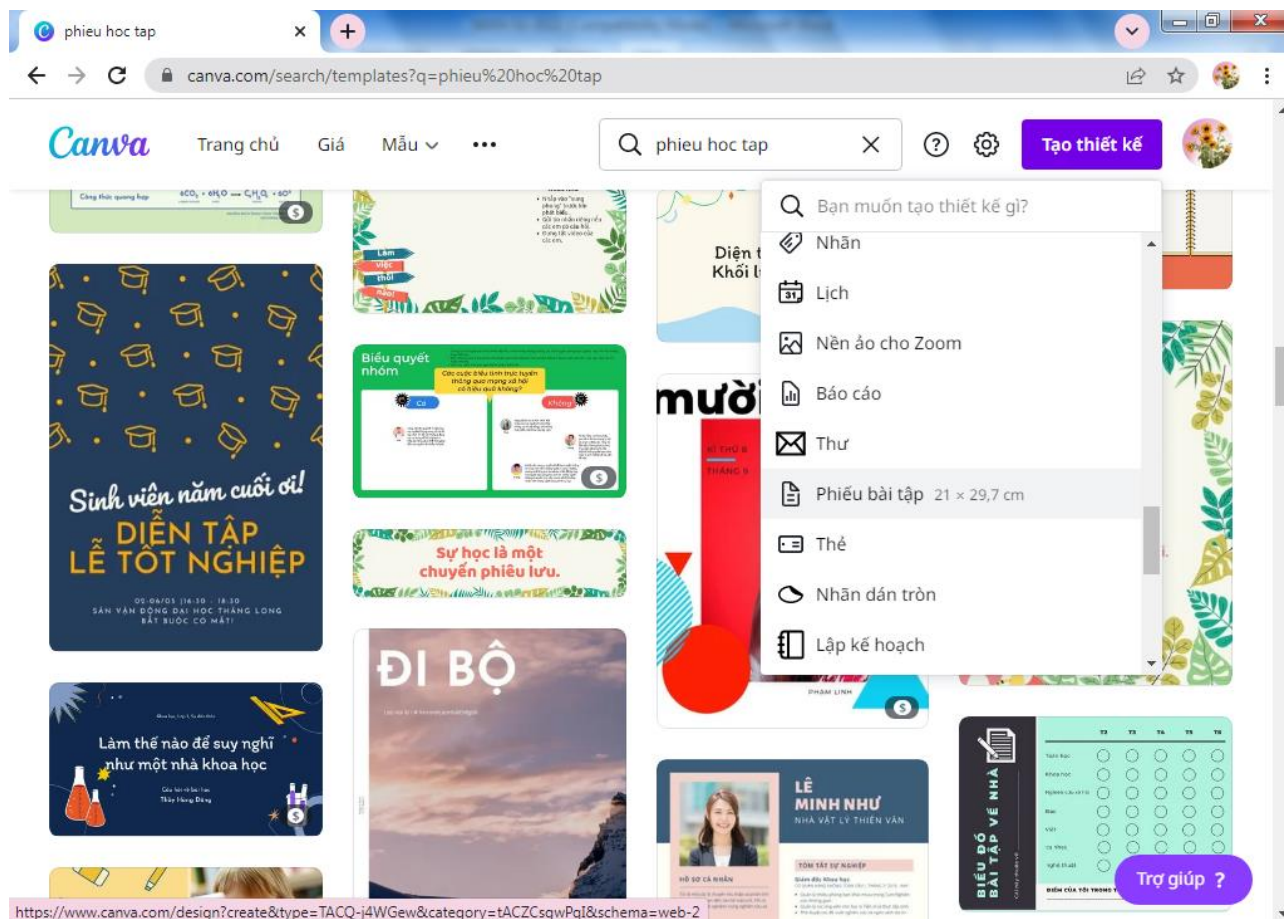
- Bước 1: Mở phần mềm Canva:

Bắt đầu bằng cách mở Canva trên máy tính hoặc thiết bị di động. Chúng ta có thể đăng kí Canva thông qua tài khoản Google hoặc Facebook của mình. Nếu đã có tài khoản, chúng ta chỉ cần đăng nhập. Tìm kiếm loại thiết kế “Phiếu học tập” để bắt đầu.



- Bước 2: Chọn mẫu phiếu học tập phù hợp

Tìm các mẫu cho mọi chủ đề của phiếu học tập mà giáo viên thiết kế. Lọc tìm kiếm theo màu sắc, kiểu dáng hoặc chủ đề. Chỉ cần nhấp vào mẫu chúng ta lựa chọn để bắt đầu tạo phiếu.



- Bước 3: Khai thác các tính năng của phần mềm Canva:

Với nhiều hình ảnh, biểu tượng nhãn dán, đường viền, ô lưới và các đồ học khác có sẵn. Chúng ta chỉ cần di chuyển các thành phần xung quanh bằng công cụ kéo - thả tùy theo mục đích thiết kế.

Điền vào phiếu các yêu cầu cần thiết hoặc tải lên hình ảnh của nhóm học sinh, trộn và kết hợp phông chữ và màu sắc từ các mẫu khác nhau và tiếp tục tùy chỉnh cho đến khi có được những mẫu phiếu sinh động nhất.

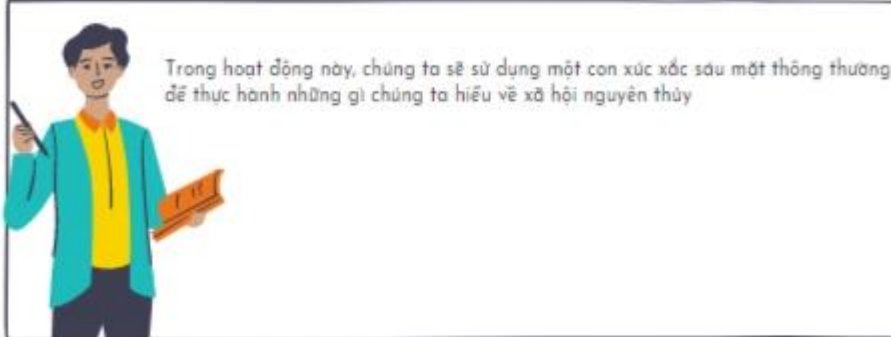
Tên:

Nhóm lớp:

Ngày:

Điểm:

xã hội nguyên thủy



HƯỚNG DẪN: Sử dụng công cụ lăn xúc xắc trực tuyến cho hoạt động này. Lăn xúc xắc 10 lần, sau đó xếp các số theo thứ tự từ nhỏ nhất đến lớn nhất vào các ô bên dưới.



CÂU HỎI:

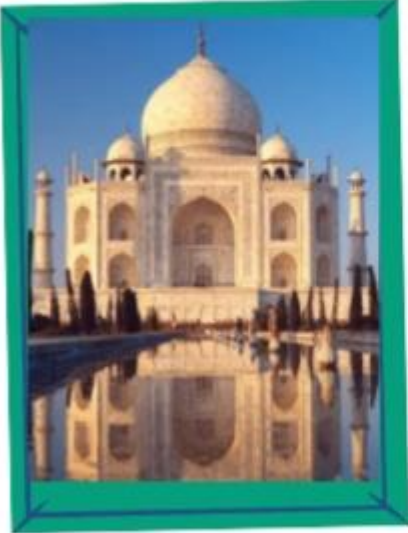
- em biết gì về Tổ chức xã hội của người nguyên thủy

- Theo em, thế nào là thị tộc mẫu hệ?

- Vai trò của người phụ nữ trong xã hội nguyên thủy?

Họ tên:

Ngày:



ĐĂNG SAU MỘT KHUNG TRANH

Đây là ảnh chụp công trình kiến trúc của Ấn Độ thời cổ đại

Mô tả ngắn gọn những gì bạn nhìn thấy trong khung hình.

- Bước 4: Chia sẻ và in phiếu học tập:

Sau khi hoàn thành chúng ta sẽ tải xuống dưới dạng PDF sẵn sàng in. Khi cần thực hiện một vài thay đổi chúng ta có thể quay lại và chỉnh sửa thiết kế theo yêu cầu

K N L ý B í

I choose to be happy



NHẬN XÉT CỦA EM VỀ NHÂN VẬT LỊCH SỬ
HUYỀN CHINH LỚP 6A1

Viết bởi:
Ngày nộp:

Mục:
Gửi đến:

Ý kiến nhận xét của em về An Dương Vương

Bài học rút ra được:

Em tự đánh giá về câu trả lời của mình:



ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT CỦA CƯ DÂN VĂN LẠNG ÂU LẠC



MON

TUE

WED



THU

FRI

SAT



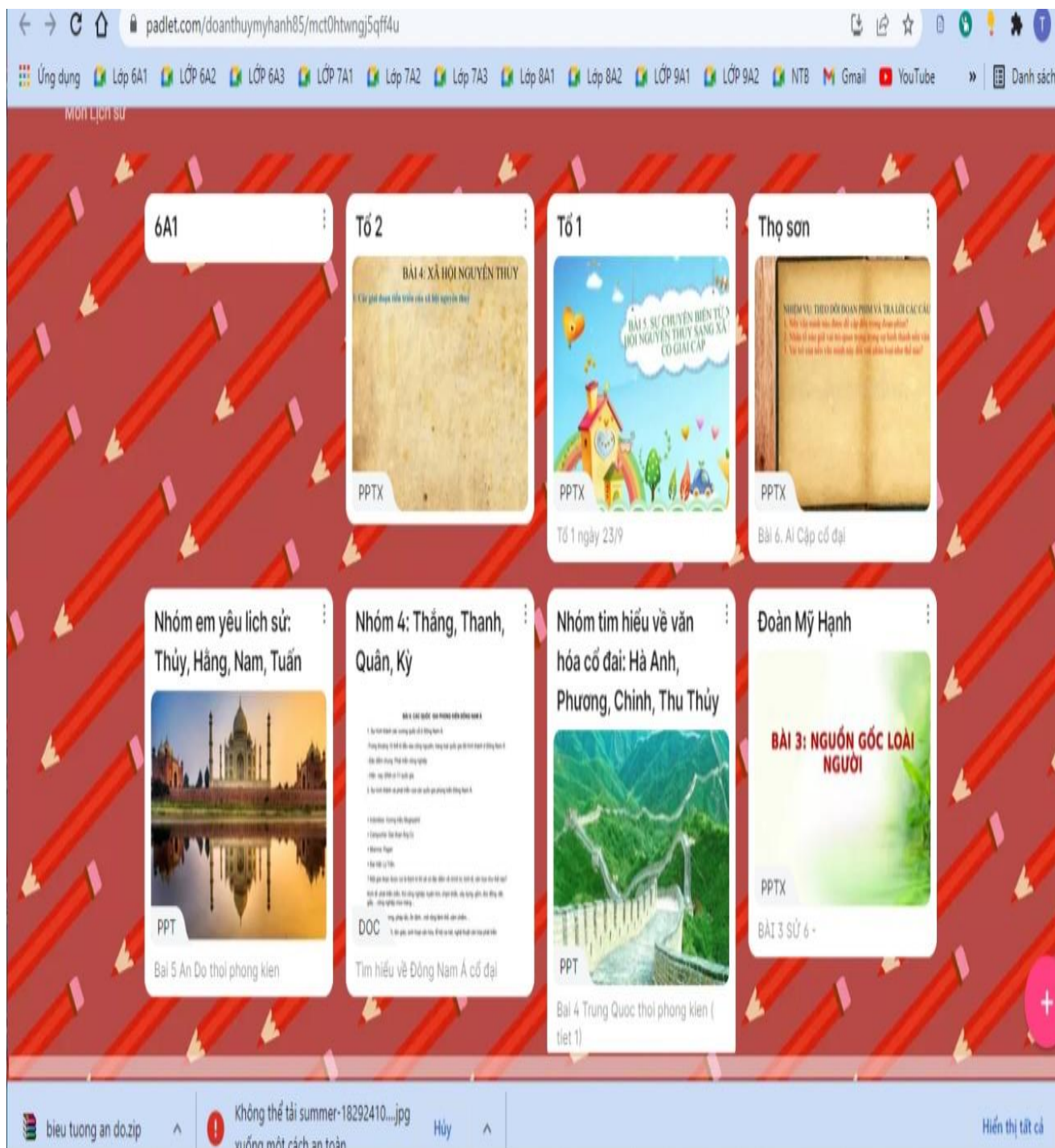
NOTES



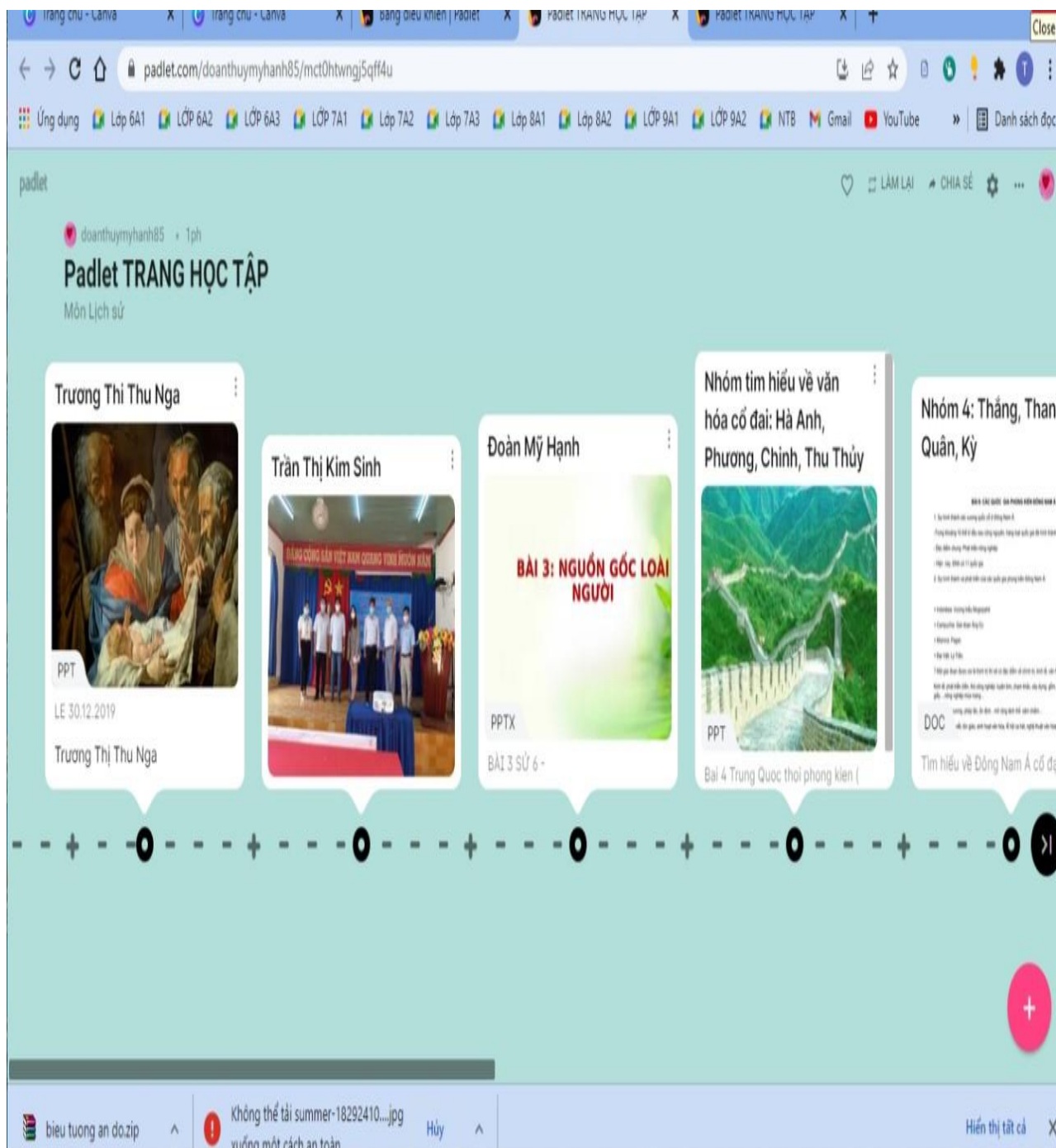
Một số mẫu phiếu học tập minh họa

* **Đối với học sinh:** Có 2 cách để học sinh trình bày kết quả học tập của mình

- Nếu học trực tiếp học sinh sẽ làm vào phiếu do giáo viên in ra và đây là hồ sơ học tập của học sinh



- Nếu học online, giáo viên sẽ hướng dẫn học sinh lập trang padlet để tải lên những kết quả học tập của mình.



Minh họa một số hình thức trình bày của học sinh trên Padlet

Bước 3: Kiểm tra kết quả áp dụng sáng kiến

Nhằm giúp giáo viên kịp thời nắm được tốc độ chuyển biến của học sinh cũng như có sự điều chỉnh cho phù hợp thì giáo viên phải đưa ra các công cụ đo lường:

* Dựa vào điểm số:

+ Giai đoạn bắt đầu áp dụng (học kì 2 năm học 2021-2022): Lớp 6B và 6C điểm số môn Lịch sử tương đương nhau và giáo viên lựa chọn việc áp dụng sáng kiến cho đối tượng các em học sinh 6B.

+ Giai đoạn kì 1 năm 2021-2022: Căn cứ vào bài thi học kì và quá trình rèn luyện trong bộ môn sử có kết quả như sau

THỐNG KÊ CHẤT LƯỢNG BỘ MÔN THEO GIÁO VIÊN GIẢNG DẠY - LỊCH SỬ

Lớp	Số số	ĐIỂM										TB trở lên		Dưới TB	
		Kém		Yếu		TB		Khá		Giỏi					
		0 - 3.5		3.5 - 5		5 - 6.5		6.5 - 8		8 - 10		5 - 10		0 - 5	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
6B	34	0	0	1	2,9%	23	67,6%	4	11,8%	6	17,7%	33	97,1%	1	2,9%
6C	29	0	0	0	0 %	12	41,4%	11	37,9%	6	20,7%	29	100%	0	0%

Từ đó chúng ta thấy giải pháp giáo viên đưa ra đã thật sự hữu ích trong việc rèn luyện kĩ năng, nâng cao chất lượng học tập bộ môn.

* Dựa vào phiếu khảo sát các hành vi của học sinh:

Hãy đánh dấu x để lựa chọn những nội dung mà em thấy phù hợp					
STT	Nội dung lựa chọn	Số học sinh lựa chọn			
		6C	Tỉ lệ	6B	Tỉ lệ
1	Các phiếu học tập vui nhộn giúp các em thấy hứng thú hơn với nội dung câu hỏi trong đó.	26	70,6%	18	72,4%
2	Nhiều phiếu học tập vui mắt khiến các em thấy ấn tượng lâu hơn	27	73,5%	22	75,9%
3	Các em có muốn tất cả các môn học đều có áp dụng phiếu học tập?	24	44,1%	17	69%
4	Khi làm bài trên phiếu học tập các em có thể diễn đạt hết ý kiến của mình	23	50%	16	79,3%

5	Một số bạn copy nội dung phiếu học tập của bạn.	14	41,2%	15	69%
6	Các em có lưu giữ phiếu học tập đầy đủ không?	25	47%	17	75,9%
7	Cha mẹ có thường xuyên coi phiếu học tập của các em không?	27	58,9%	20	51,7%
8	Các em có hứng thú với việc tự mình thiết kế và trình bày phiếu học tập không?	24	29,4%	18	79,3%

Qua việc tổng hợp phiếu khảo sát cũng cho thấy các em học sinh 6B rất hứng thú với những nhiệm vụ giáo viên giao dưới dạng phiếu học tập và thông qua đó kết quả thực hiện nhiệm vụ cũng cao hơn.

+Tính khoa học của sáng kiến:

- Sáng kiến dựa trên những định hướng của chương trình giáo dục phổ thông mới 2018.
- Sáng kiến phù hợp với đặc điểm tâm lý học sinh.
- Các bước thực hiện trong sáng kiến dựa trên sự ứng dụng phần mềm công nghệ thông tin đã được kiểm duyệt.

+ Khả năng áp dụng của sáng kiến:

- Sáng kiến khả thi, phù hợp với đặc trưng bộ môn sử và có thể áp dụng cho nhiều môn học khác
- Sáng kiến giúp tiết kiệm thời gian cho giáo viên và làm tăng sự sáng tạo của giáo viên và học sinh trong dạy và học.

* Những thông tin cần được bảo mật (nếu có): Không.

*** Điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:**

- Giáo viên bộ môn nắm vững phương pháp theo tinh thần đổi mới.
- Giáo viên phải có sự tìm tòi trau dồi kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, chuẩn bị đầy đủ phương tiện dạy học để làm tăng thêm sự sinh động cho bài dạy.

- Tổ chuyên môn, Ban giám hiệu dự giờ thường xuyên góp ý điều chỉnh cho giáo viên. Tổ tăng cường sinh hoạt chuyên môn để trao đổi nhiều hơn về những tiết học có áp dụng sáng kiến.

- Nhà trường cũng cần tạo điều kiện tốt nhất về cơ sở vật chất để phục vụ cho việc dạy và học.

- Kế hoạch áp dụng giải pháp:

Áp dụng trong nội dung giảng dạy phân môn Lịch sử 6.

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả:

- Sáng kiến giúp học sinh yêu thích học tập bộ môn.
- Học sinh có thể linh hoạt vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề thực tiễn
- Giúp giáo dục học sinh một cách toàn diện cả về năng lực và phẩm chất

- Thiết kế và sử dụng phiếu học tập:

+ Thiết kế phiếu học tập:

Loại phiếu này có tính chất tổng hợp kiến thức lại cho học sinh. Yêu cầu học sinh huy động những kiến thức đã học để hoàn thành phiếu học tập, từ đó củng cố, khắc sâu kiến thức. Thông thường dùng để ôn tập cuối bài học, cuối các phần, các chương.

+ Nguyên tắc thiết kế phiếu học tập.

*** Nguyên tắc chung của việc thiết kế phiếu học tập:**

Để thiết kế phiếu học tập khoa học và hợp lí cần tuân thủ các nguyên tắc sau:

- + Thiết kế phiếu học tập phải phù hợp với mục tiêu, nội dung của bài học và trình độ học sinh;
- + Thiết kế phiếu học tập phải đảm bảo tính khoa học, tính chính xác và thẩm mỹ;
- + Thiết kế phiếu học tập phải kết hợp với các phương tiện dạy học khác (PowerPoint);
- + Thiết kế phiếu học tập phải thể hiện rõ các phương pháp làm việc của học sinh, phải đảm bảo cho học sinh làm việc trong một khoảng thời gian nhất định.

*** Nguyên tắc thiết kế phiếu học tập đối với bài ôn tập.**

Ngoài các nguyên tắc chung, để thiết kế phiếu học tập phù hợp với bài ôn tập cần tuân thủ nguyên tắc riêng sau:

- + Dựa vào thời lượng kiến thức của từng bài ôn tập;
- + Dựa vào nội dung kiến thức, đặc trưng của từng bài;
- + Dựa vào đối tượng học sinh.
- Giáo viên thiết kế các dạng phiếu phù hợp mang lại hiệu quả cao nhất cho tiết dạy.

- Cách thức xây dựng phiếu học tập :

Quy trình xây dựng chung cho một phiếu học tập:

- + Bước 1: Phân tích bài dạy, xác định trường hợp cụ thể có thể sử dụng phiếu học tập trong bài dạy học.
- + Bước 2: Xác định nội dung của phiếu học tập, cách trình bày nội dung của phiếu học tập và hình thức thể hiện trong phiếu học tập.
 - Nội dung của phiếu học tập được xác định dựa vào một số cơ sở sau: mục tiêu của bài học, kiến thức cơ bản, phân bố thời gian, phương pháp và phương tiện dạy học, môi trường lớp học để xác định nội dung, khối lượng công việc trong phiếu học tập cho phù hợp.
- + Bước 3: Viết phiếu học tập.
 - Các thông tin, yêu cầu trên phiếu học tập phải được ghi rõ ràng, ngắn gọn, chính xác, dễ hiểu. Phần dành cho học sinh điền các thông tin phải có khoảng trống thích hợp.

- Thiết kế phiếu học tập đối với bài ôn tập, tổng kết.

Dạng 1. Phiếu cung cấp thông tin và sự kiện:

- + Là dạng phiếu học tập chứa đựng thông tin, dữ liệu hoặc sự kiện.
- + Thông qua các thông tin được cung cấp, học sinh được mở rộng thêm vốn kiến thức, hiểu biết rõ hơn về nội dung bài học, hoặc dùng các thông tin cung cấp đó cho một hoạt động nhận thức khác.

Ví dụ: Phiếu học tập số 1:

Lĩnh vực	Thành tựu
<i>Chữ viết</i>	Chữ tượng hình (chữ giáp cốt)
<i>Văn học</i>	<i>Kinh Thi</i> của Khổng Tử và <i>Sở Từ</i> của Khuất Nguyên.
<i>Tư tưởng</i>	Nho giáo, Đạo giáo
<i>Sử học</i>	<i>Sử kí</i> của Tư Mã Thiên, <i>Hán thư</i> của Ban Cố.
<i>Lịch pháp</i>	phát minh ra <i>âm lịch</i> và <i>nông lịch</i> .
<i>Khoa học-kĩ thuật</i>	Trương Hoàng phát minh ra <i>địa động nghi</i> ; có 4 phát minh quan trọng (giấy, thuốc nổ, la bàn, kĩ thuật in).
<i>Y học</i>	<i>Hoàng đế nội kinh</i> của Hoa Đà
<i>Kiến trúc</i>	Có nhiều công trình kiến trúc đồ sộ (Vạn lý trường thành...)

Dạng 2: Phiếu yêu cầu:

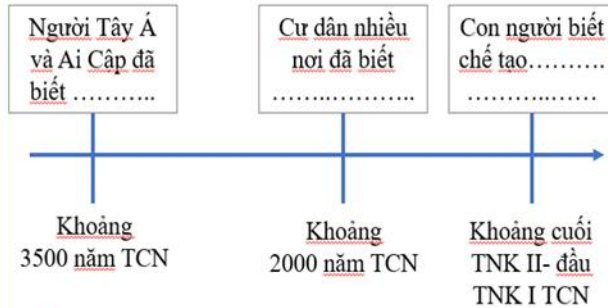
- Nội dung là các vấn đề và tình huống cần phải giải quyết, nói đúng hơn là các bài toán phải giải quyết trong quá trình nhận thức. Loại phiếu học tập này sẽ rèn luyện khả năng tư duy cao độ, phát huy tính độc lập cho học sinh.

Ví dụ: Phiếu học tập số 1:

1. Sự phát hiện kim loại và bước tiến của xã hội nguyên thủy

a. Sự phát hiện ra kim loại và những chuyển biến trong đời sống vật chất

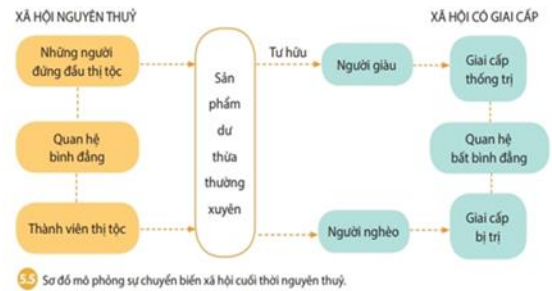
❖ Sự phát hiện ra kim loại



➔ Những chuyển biến trong đời sống vật chất

- Công cụ mới:.....
- Ngành sản xuất mới là.....
- ➔ Năng suất tăng tạo ra.....

b. Sự thay đổi trong đời sống xã hội



- Trong thị tộc người làm chủ gia đình là.....
- Trong xã hội phân hóa.....
- ➔ Xã hội nguyên thủy dần.....

* Ở phương Đông phân hóa nhưng không triệt để vì.....

Dạng 3: Phiếu thực hành:

Loại phiếu này được dùng trong các trường hợp có tính khái quát hóa kiến thức cao. Giáo viên dựa vào những kiến thức đã học cả một giai đoạn lớn để từ đó soạn ra các phiếu học tập để học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập.

Ví dụ: Phiếu học tập số 1

Điền các dữ liệu Lịch sử vào chỗ trống (...)

	Niên đại	Đặc điểm chính
Văn Lang		
Âu Lạc		
Cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng		
Cuộc khởi nghĩa Bà Triệu		
Khởi nghĩa Lý Bí		
Khởi nghĩa Mai Thúc Loan		
Khởi nghĩa Phùng Hưng		
Khúc Hạo giành quyền tự chủ		
Dương Đình Nghệ giành quyền tự chủ		
Ngô Quyền giành độc lập		

Ví dụ: Phiếu học tập số 2

Điền các dữ liệu Lịch sử vào chỗ trống (...)

	Thế giới		Việt Nam	
	Niên đại	Nơi xuất hiện	Niên đại	Nơi xuất hiện
Người tối cổ				
				
Người tinh khôn				
				
				

Dạng 4: Phiếu rèn luyện kỹ năng:

- **Phiếu so sánh:** Đây là dạng phiếu học tập rèn luyện cho học sinh kỹ năng so sánh các vấn đề, các đối tượng, các sự kiện lịch sử. Từ đó thấy được sự khác nhau giữa các vấn đề, các sự kiện lịch sử rồi tự rút ra kiến thức cho bản thân mình.

Ví dụ: Phiếu học tập số 1:

Dựa vào kiến thức đã học, em hãy hoàn thành phiếu học tập sau: Ai Cập, Ấn Độ, Trung Quốc, vùng Lưỡng Hà cổ đại với Hy Lạp, La Mã cổ đại ?

	Ai Cập, Ấn Độ, Trung Quốc, vùng Lưỡng Hà cổ đại	Hy Lạp, La Mã cổ đại
Điều kiện tự nhiên		
Chế độ xã hội		
Thành tựu văn hoá tiêu biểu		

- Ngoài các dạng phiếu học tập đã được nêu trên, trong quá trình dạy học tôi còn sử dụng thêm một số dạng sau đây như: điền khuyết, dạng nối, để sử dụng giảng

dạy cho các lớp có đối tượng học lực trung bình, nhằm mục đích tạo hứng thú cho học sinh trong quá trình ôn tập để đạt được hiệu quả cao nhất.

Dạng điền khuyết:

Ví dụ: Phiếu học tập số 1:

Dựa vào kiến thức đã học, em hãy điền tiếp nội dung còn thiếu vào phiếu sau:
Năm 179 TCN, sau khi đã chia rẽ được nội bộ nước, khiến các tướng giỏi như phải bỏ về quê, Triệu Đà lại sai quân đánh Âu Lạc. do không đề phòng, lại mất hết tướng giỏi, nên bị thất bại nhanh chóng. Âu Lạc rơi vào ách đô hộ của nhà

Dạng nối:

Ví dụ: Phiếu học tập số 1:

Hãy nối thời gian với sự kiện cho đúng về những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở nước ngoài:

Thời gian	Sự kiện
Năm 40	Khởi nghĩa Mai Thúc Loan
248	Khởi nghĩa Hai Bà Trưng
713-722	Chiến thắng Bạch Đằng của Ngô Quyền
938	Khởi nghĩa Bà Triệu

2.4 : Hiệu quả của sáng kiến kinh nghiệm đối với hoạt động giáo dục, với bản thân, đồng nghiệp và nhà trường:

Với việc thiết kế và sử dụng phiếu học tập vào bài học, tôi nhận thấy học sinh đã thực sự hứng thú, chủ động trong học tập, tích cực hơn trong xây dựng bài đồng thời học sinh có khả năng khái quát hóa, tổng hợp một lượng kiến thức lớn. Cũng chính vì thế mà chất lượng học tập đã có chuyển biến tích cực.

Quá trình dạy học tại trường tôi đã thực nghiệm chéo ở 2 lớp với trình độ học lực, ý thức học tập của học sinh tương đương nhau để kiểm nghiệm về hiệu quả của việc sử dụng phiếu học tập đối với phân môn Lịch Sử 6.

Cách thức tiến hành như sau :

Lớp	Phương pháp thực hiện	Bài dạy
6B	Dạy bài ôn tập với các dạng phiếu học tập	Bài 14 : Nhà nước Văn Lang – Âu Lạc.
6C	Dạy bài ôn tập không sử dụng phiếu học tập	Bài 14 : Nhà nước Văn Lang – Âu Lạc.

Tôi kiểm chứng kết quả sau mỗi bài kiểm tra, giữa lớp dạy bài ôn tập có sử dụng phiếu học tập và dạy bài ôn tập chỉ hệ thống hóa kiến thức bằng cách cho học sinh trả lời câu hỏi qua bài 14 : Nhà nước Văn Lang – Âu Lạc.

Kết quả thu được như sau:

Lớp	Giỏi	Khá	TB	Yếu
6B (Bài dạy sử dụng phiếu học tập)	40%	37%	20%	3%
6C (Bài dạy không sử dụng phiếu học tập)	20%	25%	45%	10%

Như vậy, với việc thiết kế và sử dụng phiếu học tập đối với bài học tôi nhận thấy hiệu quả rất rõ rệt. Không chỉ ở kết quả của bài kiểm tra mà thông qua ý kiến học sinh đều có chung một kết luận là tiết học sôi nổi, hứng thú hơn, hiểu bài tốt hơn và đạt kết quả cao ở bài kiểm tra, chính điều này cũng tạo điều kiện

cho đồng nghiệp ở các môn học khác áp dụng để có một giờ học tập đạt hiệu quả tốt nhất.

4. Bài học kinh nghiệm.

4.1. Đối với giáo viên:

Để áp dụng có hiệu quả phiếu học tập trong các tiết học người giáo viên cần chú ý đến các yêu cầu sau :

- Cần xác định rõ yêu cầu, mục tiêu của bài học về kiến thức, kỹ năng và thái độ. Ở những lớp học khá hơn giáo viên có thể xác định mục tiêu kiến thức kỹ năng trên chuẩn quy định.

- Đầu tư nghiên cứu các dạng phiếu học tập phù hợp với các đối tượng khác nhau để khi thực hiện trên các đối tượng học sinh khác nhau tránh được tình trạng nhàm chán do quá khó hoặc quá dễ.

- Trong quá trình sử dụng phiếu học tập cần chú ý rèn luyện kỹ năng hợp tác, kỹ năng thuyết trình trước tập thể đồng thời giáo viên theo dõi để kịp thời động viên các nhóm làm việc và có thể cho điểm cao nếu nhóm làm tốt.

- Thiết kế phiếu học tập trên PowerPoint và in ra cho từng nhóm để bài học đạt hiệu quả cao hơn.

4.2. Đối với học sinh.

- Với vai trò là chủ thể trong quá trình dạy học, học sinh cần:

- Chuẩn bị bài ở nhà chu đáo

- Trong các tiết học, học sinh phải có kỹ năng so sánh, tổng hợp, khái quát hóa và hợp tác nghiên cứu tìm tòi để hoàn thành phiếu học tập nhằm khắc sâu kiến thức hơn.

5. Phần kết luận, kiến nghị.

5.1. Kết luận:

Có thể nói rằng việc thiết kế và sử dụng phiếu học tập trong các tiết học một cách có hiệu quả không phải là việc dễ làm, nó phụ thuộc vào nhiều yếu tố khách quan và chủ quan. Với các đối tượng học sinh khác nhau thì người giáo viên phải biết cách thiết kế sử dụng các dạng phiếu khác nhau để nâng cao hiệu quả của tiết học. Tùy vào dạng bài, khối lượng kiến thức khác nhau để có phiếu học tập phù hợp. Sự thành công của việc thiết kế và sử dụng phiếu học tập đòi hỏi ở người giáo viên sự đầu tư nghiên cứu nghiêm túc để tìm tòi cả về hình thức với nội dung cũng như nghệ thuật xử lý tình huống sư phạm.

Khi tổ chức cho học sinh hoạt động theo nhóm, giáo viên nên sử dụng nhiều cách chia nhóm khác nhau để gây hứng thú cho học sinh, đồng thời tạo cơ hội cho học sinh được học hỏi, giao lưu với các học sinh khác trong lớp. Khi giao nhiệm vụ phải cụ thể, rõ ràng:

- Nhiệm vụ giao cho cá nhân, nhóm nào?
- Nhiệm vụ gì?
- Địa điểm thực hiện nhiệm vụ ở đâu?
- Thời gian thực hiện nhiệm vụ là bao nhiêu? (thời gian dài hay ngắn tùy thuộc vào từng nhiệm vụ, nội dung cụ thể; ở trên lớp thì thời gian thường trong khoảng 5-10 phút)
- Phương tiện thực hiện nhiệm vụ là gì?
- Sản phẩm cuối cùng cần có là gì? (phần trình bày của học sinh, kết quả thảo luận của nhóm, 1 báo cáo ngắn của cá nhân, nhóm...).
- Cách thức trình bày, đánh giá sản phẩm như thế nào?

Nhiệm vụ phải phù hợp với: mục tiêu hoạt động, trình độ học sinh, thời gian, không gian hoạt động và cơ sở vật chất, trang thiết bị. Đồng thời khi thảo luận đòi hỏi ở học sinh sự tự tin, tích cực học tập một cách nghiêm túc. Chính sự kết hợp một cách hiệu quả giữa người dạy và người học sẽ mang lại sự thành công cho mỗi tiết học.

Mặc dù đề tài này bản thân tôi mới chỉ thực hiện ở phạm vi nhỏ ở trường mình công tác, nhưng đã được sự đồng tình ủng hộ của đồng nghiệp và sự hứng khởi học tập của các em học sinh. Tuy nhiên, đó mới chỉ là những kinh nghiệm ít ỏi của bản thân chưa phải là một khuôn mẫu chung. Do thời gian và những hạn chế của bản thân nên không thể tránh được những thiếu sót, vì vậy rất mong được sự góp ý của đồng nghiệp để đề tài được hoàn thiện hơn.

5.2. Những kiến nghị đề xuất:

Để nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục và góp phần hình thành kỹ năng cho học sinh trong quá trình học tập nhất là các tiết dạy học các môn học nói chung và lịch sử nói riêng, tôi xin đề xuất một số ý kiến sau:

*** Đối với Phòng GD&ĐT:**

Trong các đợt chuyên đề cần tăng cường thêm thời gian học tập, chú trọng vào việc áp dụng phiếu học tập trong những bài dạy cụ thể, đặc biệt là những tiết ôn tập, giành nhiều thời gian cho các giáo viên tham gia tập huấn có thời gian bàn bạc góp ý kiến và rút được kinh nghiệm cho mình.

*** Đối với các trường THCS:**

- Khuyến khích giáo viên thiết kế và sử dụng phiếu học tập trong giảng dạy một cách hiệu quả.

- Tạo mọi điều kiện về đồ dùng dạy học để giáo viên sử dụng mang lại hiệu quả cho tiết dạy.

- Tăng cường trao đổi nội dung, phương pháp giảng dạy các tiết dạy học trong các nhóm, tổ để đúc rút kinh nghiệm.

Trên đây là những kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn bản thân trong quá trình dạy học lịch sử, góp phần giải quyết những hạn chế của bộ môn. Tuy nhiên trong quá trình nghiên cứu và thực hiện đề tài còn nhiều hạn chế, kinh nghiệm của bản thân chưa nhiều nên có thể còn có những điểm chưa sâu, chưa toàn diện. Rất mong sự đóng góp của các đồng nghiệp để sáng kiến kinh nghiệm này được hoàn thiện hơn.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chuyên đề tổ chức hoạt động học tập trong dạy học học sinh ở trường trung học. PGS. TS Nguyễn Đức Thành - NXB Giáo dục 2005.
2. Hướng dẫn chuẩn kiến thức, kỹ năng môn Lịch sử Trung học cơ sở - NXB Giáo dục.
3. Phương pháp dạy học Lịch sử - Phan Ngọc Liên - Trần Văn Trị NXB Giáo dục.
4. Những vấn đề chung về đổi mới giáo dục phổ thông - Nguyễn Đức Vũ - Phạm Thị Sen - Nguyễn Hải Châu.
5. Tài liệu BDTX Giáo viên THCS - NXB Giáo dục
6. Sách giáo khoa Lịch Sử -Địa lý 6 (Bộ Kết nối và tri thức cuộc sống) - NXB Giáo dục.
7. Sách giáo viên Lịch Sử -Địa lý 6 (Bộ Kết nối và tri thức cuộc sống) - NXB Giáo dục.